**Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG**

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Bên mời thầu ghi đầy đủ trước khi phát hành HSMT.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐKC 1.1** | Chủ đầu tư là: **Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận**. |
| **ĐKC 1.3** | Nhà thầu: \_\_\_\_*[ghi tên Nhà thầu trúng thầu].* |
| **ĐKC 1.9** | Địa điểm Dự án/Điểm giao hàng cuối cùng là: Địa điểm liên hệ: Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận – Số 01 đường 21 tháng 08, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.Điểm giao hàng cuối cùng: Kho thuốc của các đơn vị sử dụng. |
| **ĐKC 2.8** | Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;5. Điều kiện chung của hợp đồng;6. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);7. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).9. Thỏa thuận khung của Sở Y tế Ninh Thuận với nhà thầu. 10. Thông báo kết quả trúng thầu |
| **ĐKC 4** | Chủ đầu tư cóthểủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác. |
| **ĐKC 5.1** | Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:Người nhận: Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận.Địa chỉ: 01 đường 21 tháng 08 thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.Điện thoại: 02593.820951 Fax: 02593.823368Địa chỉ email: dauthausyt.NT2021@gmail.com |
| **ĐKC 6.1** | - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng*:* Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII-Biểu mẫu hợp đồng). |

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đối với lựa chọn nhà thầu tập trung, Nhà thầu trúng thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho từng đơn vị có nhu cầu mua sắm hoặc cho tổng số phần mà nhà thầu ký hợp đồng theo mẫu được quy định trong E-HSMT.- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% Giá hợp đồng- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.  |
| **ĐKC 6.2** | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên mua sẽ hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu sau khi hàng hóa được bàn giao, ký biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng với các đơn vị sử dụng tối đa là 20 ngày. |
| **ĐKC 7.1** | Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng |
| **ĐKC 7.3** | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng. |
| **ĐKC 8.2** | Thời gian để tiến hành hòa giải: Theo hướng dẫn tại điều 90, 91 và 92 luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và các văn bản có liên quan.Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian quy định kể từ ngày phát sinh tranh chấp, thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa Kinh tế tỉnh Ninh Thuận giải quyết, chi phí giải quyết do bên thua kiện chi trả. |
| **ĐKC 10** | Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hồ sơ giao thuốc phải đầy đủ, ghi rõ:- Ngày gửi- Tên, địa chỉ công ty và tên người giao hàng- Số lượng giao và số lô thuốc- Các điều kiện bảo quản và vận chuyển thuốc đặc biệt- Mã số lệnh giao hàng- Hóa đơn thuốc kèm Danh mục thuốc- Phiếu kiểm nghiệm thuốc cho từng lô hàng.Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt |
| **ĐKC 12** | Loại hợp đồng: Đơn giá cố định. |
| **ĐKC 13.1** | Giá hợp đồng: Theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐKC 14** | Điều chỉnh thuế: **“ không được phép”.** |
| **ĐKC 15.1** | Phương thức thanh toán: Các đơn vị sử dụng thực hiện việc thanh toán tiền thuốc cho nhà thầu và bằng hình thức chuyển khoản. Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng qui định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. |
| **ĐKC 19** | Đóng gói thuốc: theo qui định của Bộ Y tế |
| **ĐKC 20** | Nội dung bảo hiểm:  |
| **ĐKC 21** | Yêu cầu về vận chuyển thuốc: theo qui định của Bộ Y tế |
| **ĐKC 22.1** | Kiểm tra, thử nghiệm *thuốc*: - Các đơn vị sử dụng có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa khi cần thiết, đơn vị thực hiện là các cơ quan nhà nước có chức năng kiểm nghiệm thuốc của Trung ương và của tỉnh Ninh Thuận.- Khi phát hiện hàng hóa do nhà thầu cung cấp không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, không đạt chất lượng (dựa trên Biên bản họp của Hội đồng Thuốc và Điều trị của bên mua hoặc văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền) thì nhà thầu chịu trách nhiệm thu hồi và cung cấp lại hàng hóa khác đạt kỹ thuật và đạt chất lượng theo yêu cầu của HSMT. Mọi chi phí phát sinh trong trường hợp này do nhà thầu chịu trách nhiệm chi trả |
| **ĐKC 23** | Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8% - Mức khấu trừ: Chậm cung ứng thuốc sau 2 tuần đầu bị phạt 3% giá trị vi phạm hợp đồng; mỗi tuần sau đó bị phạt thêm 1% giá trị vi phạm hợp đồng nhưng tối đa không quá 8% giá trị vi phạm hợp đồng.- Trong trường hợp sau khi có thông báo kết quả trúng thầu nhưng nhà thầu không tiến hành ký thỏa thuận khung với Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận hoặc không ký hợp đồng với các đơn vị sử dụng hoặc từ chối không cung ứng thuốc đã trúng thầu, nhà thầu phải chịu phạt phần chênh lệch giữa tổng giá trị trúng thầu của mặt hàng đó với mặt hàng được xét trúng thầu tiếp theo, đồng thời việc từ chối thực hiện cung ứng hàng của nhà thầu sẽ được đưa vào làm một trong những tiêu chí đánh giá lựa chọn nhà thầu trong những đợt đấu thầu tiếp theo của các đơn vị y tế trong toàn tỉnh Ninh Thuận. |
| **ĐKC 24.1** | Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: Không áp dụng. |
| **ĐKC 24.2** | Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh,  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc:+ Đơn vị sử dụng phải ngưng sử dụng thuốc nêu trên và báo cáo bằng văn bản gửi đồng thời về Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận và nhà thầu trong vòng 07 ngày kể từ khi phát hiện.+ Nhà thầu phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong vòng 07 ngày kể từ thời điểm nhận được văn bản của đơn vị sử dụng và Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận về thời gian và cách thức xử lý.+ Giám đốc Sở Y tế ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị giải quyết trường hợp nhà thầu cung ứng thuốc hư hỏng, kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc trong quá trình sử dụng, báo cáo kết quả về Sở Y tế.- Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.  |
| **ĐKC 26.1 (d)** | Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:  Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại Khoản 3, Điều 15, Thông tư 07/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 5 năm 2024. |
| **ĐKC 27.4** | Các trường hợp khác: Không áp dụng. |
| **ĐKC 28.1 (d)** | Các hành vi khác: Không áp dụng. |